

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 22-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hà Thị Thu và ông Lê Mạnh Cường;

- **Thư ký phiên tòa:** ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Việt T – tên gọi khác: không; sinh ngày 11/11/2002, tại huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn HTĐ, xã ĐH, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Vũ Thị H; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt quả tang ngày 25/01/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TY. Có mặt.

* **Người làm chứng:** anh Tô Văn C, sinh năm 1994. Vắng mặt.

* **Người chứng kiến:**

1. Anh Lê Văn D, sinh năm 1988. Vắng mặt.

2. Anh Hà Văn N, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 25/01/2022, tại khu vực thôn LN, xã ĐH, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện TY phát hiện bắt quả tang Lê Việt T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ: Thu trong túi quần phía sau bên phải Tuấn đang mặc 01 (một) chiếc khẩu trang màu

xanh, kích thước (18x10)cm, có 02 quai màu trắng, góc bên phải mặt trong khẩu trang có vết rách kích thước (3,5x2)cm, bên trong vết rách khẩu trang cất giấu 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (5x6)cm, trong túi nilon trên chứa 06 (sáu) túi nilon đựng chất đựng chất tinh thể màu trắng, nghi ma túy (được ký từ M1 đến M6); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng - trắng gắn sim số 0392780753; 02 (hai) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 352/KL-GĐMT ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M6 là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,014g (*một phẩy không một bốn gam*).

Quá trình điều tra Lê Việt T khai nhận: Ngày 23/01/2022, Tuân đến bến xe thành phố Cẩm Phả mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 túi ma túy với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Tuân mang về nhà chia thành nhiều túi nhỏ giấu vào một chiếc khẩu trang nhằm mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022, Tô Văn C, sinh năm 1994, trú tại thôn Phương Đông, xã Đông Ngũ đến nhà Tuân hỏi mua ma túy, Tuân đã bán cho Công 01 (một) túi ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại khu vực cầu Hà Tràng, xã ĐH. Số ma túy còn lại, Tuân mang đến quán cắt tóc Thế Linh ở thôn LN, xã ĐH, huyện TY thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Người làm chứng Tô Văn C có lời khai thể hiện: Công với Tuân là bạn bè quen biết bình thường, không có mâu thuẫn gì với nhau. Nghe mọi người nói Tuân có bán ma túy đá nên tối ngày 25/01/2022, Công có đến nhà Tuân và hỏi mua ma túy đá của Tuân. Sau đó được Tuân bán cho 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Công đã sử dụng hết số ma túy đá đã mua.

Người chứng kiến Lê Văn D và Hà Văn N có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố bị cáo về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 25/01/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn sau giám định và chiếc khẩu trang; tịch thu số tiền 300.000 đồng do bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng – trắng gắn sim số 039.278.07.53 và 600.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản đóng gói niêm phong; biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản ảnh vật chứng; kết luận giám định và cáo trạng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 25/01/2022, tại khu vực thôn LN, xã ĐH, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Lê Việt T có hành vi tàng trữ trái phép 1,014g (*một phẩy không một bốn gam*) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị Công an huyện TY phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022, tại khu vực cầu Hà Tràng, xã ĐH, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Lê Việt T có hành vi bán 01 (một) túi ma túy cho Tô Văn C với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại khu vực cầu Hà Tràng, xã ĐH. Tô Văn C đã sử dụng hết số ma túy đã mua, nên không xác định được trọng lượng.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, đã cất giấu trong người khối lượng 1,014g ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời và đã bán 01 gói ma túy cho Tô Văn C, thu lời bất chính 300.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo và ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định nhưng Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo lần đầu phạm tội; tuổi trẻ, nông nổi, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung nêu trên đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 chiếc khẩu trang là công cụ cất giấu ma túy, là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 sim số 039.278.07.53 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Tô Văn C mà có cần nên tịch thu sung ngân sách nhà nước và 600.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên: về tội danh, điều luật áp dụng, về nhân thân, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[10] Nội dung khác: đối với người đàn ông bán ma túy cho Tuấn, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý; đối với Tô Văn C có hành vi mua ma túy của Tuấn để sử dụng, do Công đã sử dụng hết, nên Công an huyện TY đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lê Việt T phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Lê Việt T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 25/01/2022).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 352/KL-GĐMT ngày 29/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 (một) chiếc khẩu trang màu xanh, kích thước (18x10)cm, có 02 quai màu trắng, góc bên phải mặt trong khẩu trang có vết rách kích thước (3,5x2)cm, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lê Việt T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng – trắng gắn sim số 039.278.07.53, đã qua sử dụng (không kiểm tra chi tiết máy bên trong);

(Tình trạng như tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 13/CCTHADS-BB ngày 21/4/2022 giữa Công an huyện TY và Chi cục thi hành án dân sự huyện TY).

Tích thu sung vào ngân sách nhà nước 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) từ số tiền 900.000 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện TY để sung vào ngân sách nhà nước và trả lại cho bị cáo 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

(Tình trạng như tại biên bản giao nhận tài sản và biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản cùng số 04/2022/BBBG-CATY giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY và Kho bạc Nhà nước TY, cùng ngày 22/4/2022).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Việt T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Việt T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Nhà tạm giữ, CA huyện TY;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Kim Văn Sơn

